

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2024/HS-ST

Ngày: 27/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Đỗ Đức Hùng

Ông Ngô Mạnh Hải

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2024 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai, hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 252/2024/TLST-HS ngày 07/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Đồng Văn C - Sinh năm 2005.

HKTT: bản P, xã Nghĩa P, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Dân tộc: **Thái**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông **Đồng Văn Th**, sinh 1982 và bà **Lường Thị S**, sinh 1968.

Vợ, con: chưa có

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 10/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh.

2. Lò Văn Ch, sinh ngày 16/12/2006

HKTT: Bản P, xã Nghĩa P, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái

Dân tộc: **Thái**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông **Lò Văn H**, sinh năm 1982 và bà **Lường Thị Ch**, sinh năm 1981.

Vợ, con: chưa có

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 10/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ch: Ông Lò Văn H, sinh năm 1982 và bà Lường Thị C, sinh năm 1981; cùng HKTT: thôn bản P, xã Ngh, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Ch: Bà Nguyễn Thị H- trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

3. Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 2002

HKTT: thôn T, xã C, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: **Kinh**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông **Nguyễn Duy Đài, sinh năm 1965** và bà **Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1968.**

Vợ, con: chưa có

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 10/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đình Thành – Cán bộ phụ trách tin học thuộc Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Kh, Ch và C là bạn bè quen biết ngoài xã hội. C và Ch đang thuê trọ tại khu phố Dơi Sốc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn. Kh thường xuyên đến phòng trọ của C và Ch chơi.

Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2024, tại phòng trọ của C và Ch, C, Ch, Kh cùng nảy sinh ý định góp tiền đi mua ma túy về bán lại kiếm lời. Kh góp 1.000.000 đồng, Ch góp 300.000 đồng, C góp 200.000 đồng. Tổng số tiền góp được là 1.500.000 đồng. Cả ba thống nhất chỉ mua 1.000.000 đồng ma túy, 500.000 đồng còn lại đưa cho Kh giữ để chi tiêu sinh hoạt. C và Ch sẽ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, không đeo BKS của Kh đi mua ma túy rồi về chia nhỏ và sẽ trực tiếp đi bán lại để kiếm lời. Sau khi thống nhất xong, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô của Kh chở C đi đến khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn mua được của 01 người thanh niên không quen biết 10 gói ma túy Heroine đều được bọc ngoài bằng lớp giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ch cất ma túy trong người rồi điều khiển xe mô tô chở C đi về phòng trọ. Tại đây, C cùng Ch dùng 01 kéo bấm có chuỗi bằng nhựa màu đỏ chia 10 gói ma túy vừa mua được thành 16 gói ma túy Heroine nhỏ đều được bọc ngoài bằng lớp giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Khi C và Ch đang chia ma túy thì Kh đến. Kh ngồi nhìn C và Ch chia ma túy. Sau khi chia ma túy xong, C và Ch đút 16 gói ma túy vào trong 01 túi nilon

màu trắng rồi đưa cho Kh cất giữ. Kh cầm túi nilon chứa ma túy rồi để ở đầu giường trong phòng trọ. C, Ch, Kh thống nhất bán với giá 100.000 đồng/01 gói. Sau đó, khi Kh không có ở phòng, C tự ý lấy 02 gói ma túy Heroine, Ch tự ý lấy 01 gói ma túy đã chia được trước đó ra sử dụng hết tại phòng trọ. Sau khi sử dụng ma túy xong, khoảng 17 giờ cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô chở C ngồi sau cầm theo 13 gói ma túy còn lại đi đến khu phố Chùa Dận để bán lại kiếm lời. C và Ch bán được 11 gói ma túy Heroine cho những người không quen biết được số tiền là 1.100.000 đồng và còn thừa 02 gói ma túy. C và Ch đi về phòng trọ đưa cho Kh số tiền 1.100.000 đồng do bán ma túy mà có. C, Ch và Kh thống nhất 02 gói ma túy còn lại Ch và C tiếp tục cất giữ để bán lại kiếm lời. Ch cất 02 gói ma túy Heroine chưa bán hết trong người mục đích để sau đó đi bán tiếp. Khoảng 11 giờ ngày 10/5/2024, Ch điều khiển xe mô tô của Kh chở C đi bán ma túy. Khi đi đến khu C nghiệp VSIP thuộc phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn thì C và Ch gặp Phạm Văn Tú và anh Nguyễn Dương Tuyển, sinh năm 1991, HKTT: thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tú hỏi mua của C và Ch 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. Sẵn có ma túy trong người, C và Ch đồng ý. Tú đưa cho C và Ch 200.000 đồng, C cầm tiền rồi đút vào túi quần phía sau bên phải C đang mặc. Ch đưa cho Tú 02 gói ma túy Heroine còn lại, Tú vừa cầm ma túy Ch đưa thì lực lượng C an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm:

Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Tú 02 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng lớp giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M theo đúng quy định và 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số “SXMB ngày 10/5/2024 UX 18695233; JS 21377678”. Tú khai nhận đây là số seri 02 tờ tiền Tú dùng để mua ma túy của C và Ch, Tú ghi lại để sau mua xỏ số.

- Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải C đang mặc số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri là UX 18695233 và JS 21377678. Thu giữ của C và Ch 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, không đeo BKS, số máy: JA39E0612229, số khung: RLHJA3905HY63708.

Tại Kết luận giám định số 1173/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“+ Chất bột màu trắng bám dính trên 01 (một) chiếc kéo bấm có chuôi màu đỏ (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K) gửi giám định là ma túy; Loại ma túy Heroine (Heroin); Không xác định được khối lượng.

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M gửi giám định có khối lượng là 0,0588 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,0588 gam ma túy Heroine.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS-TS ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đồng Văn C; Lò Văn Ch và Nguyễn Duy Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại điểm câu thành phần tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh, bị cáo C, Ch, Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố, xét xử theo tội danh, điều luật

mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền C tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 169/CT-VKS-TS ngày 07/8/2024. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đồng Văn C, Lò Văn Ch, Nguyễn Duy Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đồng Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2024.

Nguyễn Duy Kh từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lò Văn Ch từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ch do bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; 01 kéo bấm có chuỗi bằng nhựa màu đỏ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo C và 1.100.000đ thu của bị cáo Kh cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wase màu trắng, đen, bạc không đeo BKS, số máy: JA39E0612229, số khung: RLHJA3905HY637081.

Trả lại cho bị cáo Kh 500.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Lưu trong hồ sơ 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số: “SXMB ngày 10/5/2024 UX 18695233; JS 21377678”.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Ch nhất trí với bản luận tội của đại diện VKSND thành phố Từ Sơn về tội danh. Bị cáo Ch là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có ông Pàng, ông Lả là ông nội và ông ngoại của bị cáo tham gia dân C hỏa tuyến, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ch được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ch với mức hình phạt thấp nhất để thể hiện rõ sự Khn hồng của pháp luật áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bị cáo Ch, người đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí với phát biểu của người bào chữa cho bị cáo, không bổ sung gì.

Kiểm sát viên đối đáp: Tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị cáo Ch không xuất trình tài liệu nào thể hiện mối quan hệ nhân thân giữa bị cáo Ch với ông Lò Văn

Pằng, Lường Văn Lả nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Ch, bị cáo Ch cùng người đại diện hợp pháp không có ý kiến tranh luận gì khác.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] **Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:**

Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2024, tại phòng trọ của Lò Văn Ch và Đồng Văn C tại khu phố Doi Sốc, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, C, Ch và Nguyễn Duy Kh đã thống nhất cùng góp tiền đi mua ma túy về bán lại kiếm lời. Kh góp 1.000.000 đồng, Ch góp 300.000 đồng; C góp 200.000 đồng. Cả ba thống nhất chỉ mua 1.000.000 đồng tiền ma túy.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, Ch và C mua được của 01 người thanh niên không quen biết 10 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, C và Ch mang về phòng trọ chia nhỏ ra thành 16 gói ma túy Heroine có mặt Kh ở đó. C đã sử dụng hết 02 gói ma túy Heroine, Ch đã sử dụng hết 01 gói ma túy Heroine vừa chia được.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại khu phố Chùa Dận, C và Ch đã bán được 11 gói ma túy Heroine đã chia được trước đó cho những người không quen biết được 1.100.000 đồng mang về đưa cho Kh.

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 10/5/2024, tại khu C nghiệp VSIP thuộc phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, C và Ch bán cho Phạm Văn Tú 02 gói ma túy Heroine còn lại có tổng khối lượng 0,0588 gam thì bị lực lượng C an bắt quả tang.

Các bị cáo C, Ch, Kh là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của các bị cáo C, Kh, Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 169/CT-VKS-TS ngày 07/8/2024 của VKSND thành phố Từ Sơn đã truy tố bị cáo C, Ch, Kh với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần phải có một

hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo C, Ch là đối tượng thường sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Ch có nộp 01 giấy chứng nhận tham gia dân C hỏa tuyến đối với ông Lò Văn Pàng; 01 quyết định về việc thực hiện chế độ trợ cấp đối với ông Lường Văn Lả và trình bày ông Pàng, ông Lả là ông nội, ông ngoại của bị cáo Ch tuy nhiên không cung cấp tài liệu thể hiện mối quan hệ giữa bị cáo Ch với ông Pàng, ông Lả nên không có căn cứ cho bị cáo Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: đây là vụ án đồng phạm tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, phân C nhiệm vụ cụ thể từ trước. Các bị cáo C, Ch, Kh cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy bán lại kiếm lời. Bị cáo Kh góp nhiều tiền nhất, đưa phương tiện là xe mô tô cho C, Ch đi mua, bán ma túy; bị cáo C và Ch là người trực tiếp đi mua ma túy, chia nhỏ ma túy và bán lại ma túy kiếm lời. Nên xác định các bị cáo có vai trò ngang nhau.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo trở thành người C dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo C, Kh không có nghề nghiệp, tài sản gì; bị cáo Ch là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn là phù hợp.

Về tang vật vụ án: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 chiếc kéo bấm có chuôi bằng nhựa màu đỏ là C cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, không đeo BKS, số máy: JA39E0612229, số khung: RLHJA3905HY637081 quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bị cáo Kh. Các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền thu giữ của C là 200.000 đồng và 1.100.000 đồng thu của Kh là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền 500.000 đồng còn lại thu của Kh không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Kh số tiền này là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số: “SXMB ngày 10/5/2024 UX 18695233; JS 21377678” đã được đánh dấu bút lục lưu trong hồ sơ là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có đối tượng Phạm Văn Tú có hành vi tàng trữ trái phép 0,0588 gam ma túy Heroine đã mua được của C và Ch nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi lực lượng C an đưa về trụ sở làm việc, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn nhưng không có đối tượng nào như Tú khai. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Dương Tuyến là người đi cùng Tú. Anh Tuyến và Tú chỉ là bạn bè quen biết ngoài xã hội, khi đi cùng Tú không nói cho anh Tuyến biết và anh Tuyến cũng không biết việc Tú đi mua ma túy, chỉ đến khi Tú mua ma túy và bị bắt thì anh Tuyến mới biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh Tuyến là phù hợp.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho C và Ch ngày 09/5/2024 tại khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn. Quá trình điều tra, C và Ch khai không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa điều tra rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với những người đã mua ma túy của C và Ch ngày 09/5/2024 tại khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn. Quá trình điều tra, C và Ch khai không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của những người này. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa điều tra rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Kh giao xe mô tô cho C và Ch điều khiển khi Ch chưa đủ 18 tuổi và giao xe không lắp BKS xe; hành vi của Ch điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Từ Sơn đã có C văn gửi đội Cảnh sát giao thông C an thành phố Từ Sơn về việc đề nghị xử phạt hành chính đối với Kh và Ch là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C và Ch vào ngày 09/5/2024, C an thành phố Từ Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn C, Lò Văn Ch, Nguyễn Duy Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329; khoản 2 Điều 136; Điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí; Bị cáo Ch áp dụng thêm Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đồng Văn C, Nguyễn Duy Kh mỗi bị cáo 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2024.

Lò Văn Ch 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/5/2024.

Tạm giam các bị cáo C, Ch, Kh mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư; 01 kéo bấm có chuỗi bằng nhựa màu đỏ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wase màu trắng, đen, bạc không đeo BKS, số máy: JA39E0612229, số khung: RLHJA3905HY637081.

Trả lại cho bị cáo Kh 500.0000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Về án phí: bị cáo C, Ch, Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- C an TP Từ Sơn
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

